

Bản án số: 68/2019/HS-ST

Ngày 01 - 4 - 2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ BẮC NINH

- Người tiến hành xét xử sơ thẩm theo thủ tục rút gọn:

Thẩm phán: Ông Nguyễn Văn Hồng.

- Thư ký phiên tòa: Ông Vũ Mạnh, Thư ký Tòa án nhân dân T phố Bắc Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Ninh tham gia phiên tòa: Ông Nguyễn Bá Công - Kiểm sát viên.

Ngày 01/4/2019 tại trụ sở, Tòa án nhân dân T phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh đưa ra xét xử sơ thẩm công khai theo thủ tục rút gọn vụ án hình sự thụ lý số: 77/2019/TLST-HS, ngày 15/3/2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 66/2019/QĐXXST-HS ngày 25/3/2019 đối với các bị cáo:

1. Nguyễn Xuân C, sinh năm 1974; Nơi cư trú: Khu 6, phường T, T phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Nguyễn Văn G, sinh năm 1944 và bà Ngô Thị L, sinh năm 1942; Có vợ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1977 và có 02 con: Lớn sinh 1999, nhỏ sinh 2006.

Tiền án, tiền sự: Không.

Nhân thân: Ngày 06/7/2012, Tòa án nhân dân T phố Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội Cố ý gây thương tích.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2019 đến ngày 21/02/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

2. Phạm Xuân D, sinh năm 1987; Nơi cư trú: Khu H, phường V, T phố B, tỉnh Bắc Ninh; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ văn hóa: 12/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Phạm Văn T, sinh năm 1959 và bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1961; Có vợ: Dương Cẩm P, sinh năm 1995 và có 02 con: Lớn sinh 2013, nhỏ sinh 2014.

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ từ ngày 18/02/2019 đến ngày 21/02/2019 được thay thế bằng biện pháp ngăn chặn: Cấm đi khỏi nơi cư trú; Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

1. Nguyễn Viết T, sinh năm 1958; Nơi cư trú: Khu 1, phường T, T phố B, tỉnh Bắc Ninh; Có mặt.

2. Tống Công S, sinh năm 1954 (Trưởng ban tổ chức lễ hội); HKTT: Khu T, phường V, T phố B, tỉnh Bắc Ninh; Vắng mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 16h00' ngày 18/02/2019, tại khu Thượng Đồng, phường Vạn An, T phố Bắc Ninh, cơ quan công an T phố Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Xuân C, sinh năm 1974, trú tại khu 6, phường T, T phố B, tỉnh Bắc Ninh và Phạm Xuân D, sinh năm 1987, trú tại Khu H, phường V, T phố B, tỉnh Bắc Ninh đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền.

Vật chứng thu giữ: 01 con gà chọi lông tía, chân xanh; 01 con gà chọi lông tía bị mù một mắt; 01 cân đồng hồ loại 5kg; 01 đồng hồ treo tường hình vuông có ghi chữ Safias vỏ nhựa màu nâu, mặt trắng; 01 tấm mút quây quanh xới; 01 tấm nỉ bạt chải nền; 01 tờ giấy ô li trên giấy có ghi tên người và ghi các con số; Thu giữ trong người của Nguyễn Xuân C số tiền 47.100.000đ; Thu giữ trong người của Phạm Xuân D số tiền 26.900.000đ.

Ngoài ra, C còn tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền với Nguyễn Viết T, sinh năm 1958, trú tại khu 1, phường T, T phố B, tỉnh Bắc Ninh. C và T thỏa thuận với nhau là T nhận gà của C với số tiền là 2.000.000đ, C nhận gà của D, nếu gà của C thắng thì C phải trả cho T số tiền là 2.000.000đ và ngược lại nếu gà của D thắng thì T phải trả cho C số tiền là 2.000.000đ.

Ngày 19/02/2019, Nguyễn Viết T đã tự nguyện nộp lại cho Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố Bắc Ninh số tiền 2.000.000đ.

Tổng số tiền C và D đánh bạc dưới hình thức đá gà là 32.000.000đ.

Với nội dung trên, Quyết định truy tố theo thủ tục rút gọn số: 04/QĐ-VKS-TPBN ngày 15 tháng 3 năm 2019 của Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh truy tố bị cáo Nguyễn Xuân C và bị cáo Phạm Xuân D về tội “Đánh bạc” theo Khoản 1, Điều 321 Bộ luật hình sự.

Quá trình xét hỏi tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận: Khoảng hơn 12h00' ngày 18/02/2019, Nguyễn Xuân C và Phạm Xuân D đến hội làng Lầm thuộc khu Thượng Đồng, phường Vạn An, T phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh để chơi hội. Khi đi C mang theo 01 con gà chọi màu tía chân xanh, hai mắt đều sáng; D mang theo 01 con gà chọi màu tía chân xanh, mù một bên mắt. Khi tham gia giải hội thì gà của C được ghép đá

với gà của D. Sau đó giữa C và D thỏa thuận đá gà được thua bằng tiền với nhau, nếu gà của C thắng gà của D thì D phải trả cho C số tiền là 2.000.000đ và ngược lại. Giữa C và D cùng thỏa thuận về hình thức đá gà là dùng hai con gà để đá, chọi với nhau, nếu gà của ai bỏ chạy hoặc chết thì được xác định là thua và người còn lại sẽ thắng, sau khi xác định các bên thắng thua thì mới thanh toán tiền được thua với nhau. Quá trình gà của C và gà của D đá đến hồ thứ tư (mỗi hồ là 15 phút, nghỉ giải lao giữa hai hồ là 05 phút) thì gà của D yếu thế hơn gà của C nên C và D thỏa thuận lại tỷ lệ cá cược là gà của C chấp gà của D là 10 ăn 06, và C bỏ ra số tiền là 20.000.000đ, nếu gà của C thắng thì D phải trả cho C số tiền là 12.000.000đ, ngược lại nếu gà của C thua gà của D thì C phải trả cho D số tiền là 20.000.000đ. Quá trình các đối tượng đánh bạc thì chưa ai thanh toán cho ai số tiền đánh bạc. Khi các đối tượng đánh bạc đến khoảng 16h00' cùng ngày thì bị tổ công tác Công an T phố Bắc Ninh bắt quả tang và thu giữ những vật chứng nêu trên.

Ngoài ra, trong quá trình C đánh bạc với D dưới hình thức đá gà thì C có tham gia đánh bạc dưới hình thức đá gà được thua bằng tiền với Nguyễn Viết T, sinh năm 1958, trú tại khu 1, phường T, T phố B, tỉnh Bắc Ninh, C và T thỏa thuận với nhau là T nhận gà của C với số tiền là 2.000.000đ, C nhận gà của D, nếu gà của C thắng thì C phải trả cho T số tiền là 2.000.000đ và ngược lại nếu gà của D thắng thì T phải trả cho C số tiền là 2.000.000đ.

Như vậy, tổng số tiền C tham gia đánh bạc là 22.000.000đ (trong đó với D 20.000.000đ và với T 2.000.000đ). Tổng số tiền D tham gia đánh bạc là 12.000.000đ. Số tiền T tham gia đánh bạc là 2.000.000đ.

Đến 16 giờ cùng ngày thì bị Công an T phố Bắc Ninh bắt quả tang, thu giữ vật chứng như đã nêu ở trên.

Trong thời gian điều tra 2 con gà chọi bị yếu sức khỏe, cơ quan điều tra Công an T phố Bắc Ninh đã làm thủ tục tiêu hủy theo đúng quy định pháp luật.

Đối với 01 cân đồng hồ loại 5kg; 01 đồng hồ treo tường hình vuông có ghi chữ Safias vỏ nhựa màu nâu, mặt trắng; 01 tấm mút quây quanh xối; 01 tấm nỉ bạt chải nền, đây là những tài sản của Ban tổ chức lễ hội làng Lầm, tuy nhiên do đều đã cũ, không còn giá trị để sử dụng, nên ông S là Trưởng Ban tổ chức lễ hội không yêu cầu xin lại.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Ninh thực hành quyền công tố, sau khi phân tích tính chất mức độ hành vi phạm tội, nhân thân của các bị cáo vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố các bị cáo về tội “Đánh bạc” và đề nghị:

Về hình phạt chính:

+ Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo C từ 8 đến 10 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách từ 16 đến 20 tháng.

+ Áp dụng khoản 1, Điều 321; điểm i, s khoản 1, 2 Điều 51; Điều 65 BLHS; xử phạt bị cáo D từ 7 đến 9 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là từ 14 đến 18 tháng.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng khoản 3, Điều 321 BLHS phạt bị cáo C từ 25.000.000đ đến 30.000.000đ; phạt bị cáo D từ 15.000.000đ đến 20.000.000đ.

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 36.000.000 đồng.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cân đồng hồ loại 5kg; 01 đồng hồ treo tường hình vuông có ghi chữ Safias vỏ nhựa màu nâu, mặt trắng; 01 tấm nút quây quanh xói; 01 tấm nỉ bạt chải nền.

Trả lại bị cáo Nguyễn Xuân C 25.100.000đ và bị cáo Phạm Xuân D 14.900.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Các bị cáo thừa nhận hành vi phạm tội của mình như Quyết định truy tố là đúng. Các bị cáo không tham gia tranh luận với đại diện Viện kiểm sát mà chỉ đề nghị xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, nhận định của Tòa án như sau:

Lời khai nhận tội của các bị cáo tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn phù hợp với lời khai của các bị cáo tại Cơ quan điều tra và phù hợp với các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án cùng tang vật thu giữ, do vậy đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 16h00' ngày 18/02/2019, tại khu Thượng Đồng, phường Vạn An, T phố Bắc Ninh, cơ quan Công an T phố Bắc Ninh bắt quả tang Nguyễn Xuân C, sinh năm 1974, trú tại khu 6, phường T, T phố B, tỉnh Bắc Ninh và Phạm Xuân D, sinh năm 1987, trú tại Khu H, phường V, T phố B, tỉnh Bắc Ninh đánh bạc dưới hình thức đá gà ăn tiền. Số tiền C tham gia đánh bạc là 20.000.000đ, số tiền D tham gia đánh bạc là 12.000.000đ, tổng số tiền C và D đánh bạc dưới hình thức đá gà là 32.000.000đ. Với hành vi phạm tội như trên các bị cáo bị Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Ninh truy tố về tội “Đánh bạc” theo khoản 1, điều 321 Bộ luật Hình sự là có căn cứ, đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến trật tự công cộng, gây mất trật tự trị an tại địa phương đồng thời là nguyên nhân dẫn tới các gia đình lâm vào cảnh túng quẫn, mâu thuẫn vợ chồng. Mặt khác đánh bạc còn là nguyên nhân làm phát sinh các tội phạm hình sự khác, gây dư luận bất bình trong quần chúng nhân dân. Xét thấy cần phải xử lý các bị cáo bằng luật hình sự nhằm giáo dục bị cáo riêng và phòng ngừa C.

Xét về nhân thân của bị cáo thì thấy: Bị cáo Phạm Xuân D có nhân thân tốt, lần phạm tội này là lần đầu phạm tội thuộc trường hợp ít nghiêm trọng nên bị cáo

được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm i, khoản 1, điều 51 BLHS. Cả 2 bị cáo đã T khẩn khai báo, ăn năn hối cải, thể hiện trước khi xét xử đã tự giác nộp một khoản tiền để bảo đảm thi hành án, nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại Điểm s, Khoản 1, 2, Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Bị cáo Nguyễn Xuân C đã có 01 lần bị xét xử, cụ thể là ngày 06/7/2012, Tòa án nhân dân T phố Bắc Ninh xử phạt 36 tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách là 05 năm về tội Cố ý gây thương tích, nhưng theo quy định của pháp luật bị cáo đã được xóa án tích. Và cũng theo hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15/5/2018 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối Cao thì bị cáo được coi là có nhân thân tốt. Từ khi bị xét xử lần trước đến lần phạm tội này bị cáo chấp hành tốt pháp luật được Công an Phường xác nhận. Vì thế, bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nào.

Sau khi xem xét, đánh giá tính chất, mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự của bị cáo và xét đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố Bắc Ninh là có căn cứ, xét thấy:

Về hình phạt: Bị cáo Phạm Xuân D phạm tội lần đầu, thuộc trường hợp ít nghiêm trọng. Cả 2 bị cáo đều T khẩn khai báo, ăn năn hối cải về hành vi phạm tội của mình. Vì vậy, không cần thiết cách ly các bị cáo ra khỏi xã hội mà cho các bị cáo được cải tạo tại địa phương cũng đủ để giáo dục bị cáo trở T công dân tốt.

Về hình phạt bổ sung: Xét thấy các bị cáo đánh bạc ăn thua bằng tiền, các bị cáo đều có tài sản nên cần áp dụng hình phạt bổ sung, phạt các bị cáo một khoản tiền sung quỹ Nhà nước thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật.

Về vật chứng của vụ án:

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 36.000.000 đồng dùng vào phạm tội;

Tịch thu tiêu hủy: 01 cân đồng hồ loại 5kg; 01 đồng hồ treo tường hình vuông có ghi chữ Safias vỏ nhựa màu nâu, mặt trắng; 01 tấm nút quay quanh xới; 01 tấm nỉ bạt chải nền là những đồ vật của BTC lễ hội nhưng giá trị sử dụng không còn.

Đối với 02 con gà chọi quá trình điều tra 02 con gà chọi đã bị chết và được xử lý đúng theo quy định của pháp luật.

Trả lại bị cáo Nguyễn Xuân C 25.100.000đ và bị cáo Phạm Xuân D 14.900.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Đối với hành vi đánh bạc giữa Nguyễn Xuân C và Nguyễn Viết T, do số tiền đánh bạc dưới 5.000.000đ, bản thân T chưa có tiền án, tiền sự về tội đánh bạc hay gà bạc nên Công an T phố Bắc Ninh đã ra quyết định xử phạt hành chính đối với C và T là đúng quy định của pháp luật.

Bị cáo phải chịu án phí theo qui định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo Nguyễn Xuân C, bị cáo Nguyễn Xuân D phạm tội “Đánh bạc”.

- Về hình phạt chính:

Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm s, Khoản 1, 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 463 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt Nguyễn Xuân C 10 (mười) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 20 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Nguyễn Xuân C cho Ủy ban nhân dân phường T, T phố B, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Áp dụng Khoản 1, Điều 321; Điểm i, s, Khoản 1, 2, Điều 51; Điều 65 Bộ luật Hình sự. Điều 463 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Xử phạt Phạm Xuân D 08 (tám) tháng tù nhưng cho hưởng án treo, thời gian thử thách 16 tháng kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Giao bị cáo Phạm Xuân D cho Ủy ban nhân dân phường Võ Cường, T phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong thời gian thử thách, nếu người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc người đó phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Trong trường hợp bị cáo được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 Luật thi hành án hình sự.

- Về hình phạt bổ sung: Áp dụng Khoản 3, Điều 321 Bộ luật Hình sự.

Phạt bị cáo Nguyễn Xuân C 25.000.000đ (hai mươi năm triệu đồng) sung quỹ Nhà nước. Ghi nhận bị cáo C đã nộp 10.000.000đ tại biên lai thu tiền số AA/2014/0002000 ngày 28/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự T phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

Phạt bị cáo Phạm Xuân D 20.000.000đ (hai mươi triệu đồng) sung quỹ Nhà nước. Ghi nhận bị cáo D đã nộp 5.000.000đ tại biên lai thu tiền số AA/2014/0001999 ngày 26/3/2019 của Chi cục thi hành án dân sự T phố Bắc Ninh, tỉnh Bắc Ninh.

- Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 Bộ luật Hình sự. Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu xung quỹ nhà nước số tiền 36.000.000đ.

Trả lại cho bị cáo C số tiền 25.100.000đ; Trả lại cho bị cáo D số tiền là 14.900.000đ nhưng tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

Tịch thu tiêu hủy: 01 cân đồng hồ loại 5kg; 01 đồng hồ treo tường hình vuông có ghi chữ Safias vỏ nhựa màu nâu, mặt trắng; 01 tấm nút quây quanh xói; 01 tấm nỉ bạt chải nền.

- Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án: Mỗi bị cáo phải chịu 200.000đ án phí HSST.

- Về quyền kháng cáo:

Các bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án sơ thẩm.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định./.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh BN, VKSND TP Bắc Ninh;
- TAND tỉnh Bắc Ninh;
- Thi hành án dân sự TP Bắc Ninh;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, văn phòng.

THẨM PHÁN XÉT XỬ SƠ THẨM

Nguyễn Văn Hồng